

Số: /BC - LĐTBXH

Thịệu Hoá, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ tại xã Thiệu Hoà

Thực hiện Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập đoàn kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách BTXH; Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 05/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội; Tại biên bản kiểm tra ngày 26 tháng 8 năm 2022; Đoàn kiểm tra, giám sát báo cáo kết quả kiểm tra tại xã Thiệu Hoà như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền của UBND xã

- Đảng uỷ; UBND; UB MTTQ; các ngành, đoàn thể đã tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chính sách trợ giúp xã hội thông qua các hội nghị, hệ thống loa truyền thanh của xã và lồng ghép trong sinh hoạt tổ chức đoàn thể v.v..

- Thực hiện Luật Người cao tuổi, Luật Người khuyết tật, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (Nghị định 20/2021/NĐ-CP), Thông tư số 02/2021/TT/BLĐTBXH ngày 01/7/2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (Thông tư 02/2021/TT/BLĐTBXH).

- Hàng năm, UBND xã tổ chức các hội nghị đánh giá công tác thực hiện các chế độ bảo trợ xã hội, xác định, đánh giá mức độ khuyết tật.

2. Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại về giải quyết chế độ khuyết tật được giải quyết kịp thời.

3. Công tác tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt hồ sơ và đề nghị hưởng trợ cấp

Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội của xã đã thực hiện xét duyệt chế độ chính sách đảm bảo đúng quy trình, thủ tục; đúng đối tượng theo quy định.

4. Thực hiện chi trả trợ cấp trợ cấp xã hội

Hàng tháng phối hợp với Bưu điện kiểm tra, rà soát danh sách trước khi chi trả trợ cấp cho đối tượng đúng theo quy định và thực hiện quyết toán với Phòng LĐ-TB&XH kịp thời

5. Công tác quản lý, lưu giữ hồ sơ

Hồ sơ đối tượng bảo trợ xã hội của xã được kiểm tra quản lý theo từng tháng và được lưu giữ tại phòng làm việc của cán bộ văn hoá chính sách.

- Biên bản họp HĐXĐMĐKT và HNXDTGXH sơ sài, không thể hiện rõ về tình trạng khuyết tật của đối tượng, lý do đối tượng được hưởng trợ cấp.

- Thiếu phiếu xác định, biên bản họp xét duyệt dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật của các thành viên HĐXĐMĐKT.

- Giấy xác nhận khuyết tật ghi không đúng với dạng tật và mức độ khuyết tật của đối tượng.

- Từng thành viên HĐXĐMĐKT chưa thể hiện rõ vai trò trong thực hiện xác định mức độ khuyết tật, chưa bám sát vào bộ công cụ tại văn bản quy phạm pháp luật để xác định dạng và mức độ khuyết tật.

- Niêm yết danh sách và kết thúc niêm yết danh sách của một số đối tượng không thể hiện và thất lạc

- Một số đối tượng thiếu hồ sơ (thiếu biên bản, niêm yết, tờ trình danh sách, giấy xác nhận khuyết tật.... do thất lạc, chuyển vị trí...).

6. Kiểm tra trực tiếp đối tượng cùng với Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã:

*** Tổng số đối tượng người khuyết tật kiểm tra, giám sát: 189 đối tượng**

Trong đó: + Số đối tượng có mặt là: 149 đối tượng

+ Số đối tượng vắng mặt: 40 đối tượng

*** Kiểm tra và giám sát các hoạt động của 149 đối tượng:**

- Xem xét, dừng trợ cấp đối với 01 đối tượng (*theo phụ lục I kèm theo*). Lý do: Đối tượng đã phục hồi sức khỏe.

- Điều chỉnh mức độ khuyết tật nặng sang mức độ khuyết tật đặc biệt nặng của 04 đối tượng (*theo phụ lục II kèm theo*). Lý do: không thể tự thực hiện được một số hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc.

- Đề nghị xem xét giám định lại sức khỏe và xác định lại mức độ khuyết tật của 45 đối tượng (*theo phụ lục III kèm theo*). Lý do: Tình trạng tật, sức khỏe tương đối ổn định và có thể tự thực hiện được một số hoạt động của cá nhân.

- Kiểm tra xác định lại mức độ khuyết tật của 40 đối tượng (*theo phụ lục IV kèm theo*). Lý do: Vắng mặt tại buổi kiểm tra, giám sát.

* Phương pháp xác định mức độ khuyết tật của HĐXĐMĐKT không bám sát vào quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH quy định về xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT:

1. Kiện toàn HĐXĐMĐKT, HĐXDTCXH đảm bảo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Luật Người khuyết tật; Điều 8 Nghị định 20/2021/NĐ-CP và Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/1/2019. và theo chỉ đạo của UBND huyện.

2. Tổ chức xét duyệt hồ sơ theo đúng trình tự, thủ tục, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại Điều 8 Nghị định 20/2021/NĐ-CP; Phương pháp xác định mức độ khuyết tật của HĐXĐMĐKT phải bám sát vào quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH quy định về xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

3. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, rà soát, xác định và xác định lại mức độ khuyết tật cho đối tượng người khuyết tật. Trường hợp đối tượng tăng mới, giảm do chết hoặc không đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, báo cáo kịp thời về phòng Lao động – TBXH để cắt giảm hoặc tăng mới theo đúng quy định.

4. Rà soát toàn bộ hồ sơ đối tượng đang hưởng trợ cấp, trợ giúp xã hội trên địa bàn, bổ sung thành phần hồ sơ còn thiếu, loại bỏ thành phần hồ sơ chưa đúng quy định; thực hiện lưu hồ sơ đối tượng đảm bảo khoa học, có túi đựng riêng cho từng hồ sơ, lưu đầy đủ giấy tờ phát sinh vào hồ sơ đối tượng để theo dõi xuyên suốt cả quá trình hưởng trợ cấp của đối tượng.

5. Phối hợp với phòng Lao động - TBXH rà soát, bổ sung những thành phần còn thiếu trong hồ sơ của đối tượng bảo trợ xã hội, sai lệch về năm sinh, sai lệch trong phiếu xác nhận khuyết tật, bổ sung kết luận của HNXDGTGXH... để điều chỉnh lại những sai lệch trong hồ sơ quản lý và danh sách chi trả trợ cấp.

6. Thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, cập nhật đầy đủ thông tin đối tượng hưởng trợ cấp, trợ giúp xã hội trên phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội. Hướng dẫn đối tượng bảo trợ xã hội thiết lập thành phần hồ sơ theo đúng quy định.

7. Phối hợp chặt chẽ với Bru điện trong công tác chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng để phát hiện, xử lý kịp thời những sai sót trong chi trả trợ cấp.

8. Báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm tra về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **30/9/2022**) để báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND huyện ban hành Kết luận để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND huyện (để báo cáo);
- Thành viên đoàn kiểm tra (để t/h)
- Lưu Phòng LĐTBXH.

**TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**

Đoàn Thị Hồng